

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Long Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đạo;
2. Ông Nguyễn Tường Bích.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 385/2023/TLST-DS, ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.**

Địa chỉ: Số A P, Phường C, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Thanh T** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Phạm Quang T1** – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch huyện B.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền vay tạm tính đến ngày 27/5/2024 là 346.905.947 đồng (Ba trăm bốn mươi sáu

triệu chín trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 290.600.000 đồng (Hai trăm chín mươi triệu sáu trăm nghìn đồng); tiền lãi trong hạn là 3.328.767 đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng); tiền lãi quá hạn là 56.305.947 đồng (Năm mươi sáu triệu ba trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng).

Bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền vay tạm tính đến ngày ngày 27/5/2024 là 346.905.947 đồng (Ba trăm bốn mươi sáu triệu chín trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 290.600.000 đồng (Hai trăm chín mươi triệu sáu trăm nghìn đồng); tiền lãi trong hạn là 3.328.767 đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng); tiền lãi quá hạn là 56.305.947 đồng (Năm mươi sáu triệu ba trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng). Thời gian và cách thức trả như sau:

+ Từ ngày 10/6/2024 đến ngày 10/11/2024, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) vào ngày 10 hằng tháng.

+ Ngày 10/12/2024, trả hết số nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Trường hợp nếu bà Trần Thị H vi phạm ở bất cứ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì bà Trần Thị H phải có nghĩa vụ trả ngay một lần toàn bộ số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số: N.0013/122 ngày 26/01/2022 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Phòng G với bà Trần Thị H, từ ngày 28/5/2024 cho đến khi bà Trần Thị H trả hết nợ.

Trường hợp bà Trần Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không trả đủ số nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp Aheo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: N0130/TC19 ngày 12/8/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Phòng G với bà Trần Thị H.

- Về chi phí tố tụng (xem xét, thẩm định tại chỗ): Bà Trần Thị H có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Trần Thị H là người cao tuổi và có Đơn yêu cầu miễn, giảm án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí.

+ Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.591.654 đồng (Bảy triệu năm trăm chín mươi một nghìn sáu trăm năm mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000598 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Long Hồ